|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2020* |

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước 6 tháng**

**đầu năm và kế hoạch triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị trực tuyến Sơ kết công tác tài chính - ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm 2020, triển khai nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước 06 tháng cuối năm 2020 của ngành Tài chính)*

**Phần I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH**

**NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước (NSNN) 6 tháng đầu năm 2020 được triển khai trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước biến động lớn do tác động của đại dịch Covid-19.

Theo đánh giá của nhiều tổ chức quốc tế, đại dịch Covid-19 gây ra khủng hoảng nghiêm trọng chưa từng có. Dòng luân chuyển thương mại, đầu tư, du lịch trên thế giới bị gián đoạn, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, hoạt động sản xuất-kinh doanh ở nhiều nơi bị đình trệ, giá dầu thô giảm mạnh; lao động mất việc làm tăng cao, kinh tế thế giới nhanh chóng rơi vào tình trạng suy thoái; các nước, đối tác lớn của Việt Nam đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Trong tháng 6, các tổ chức quốc tế như IMF, World Bank đã hạ mức dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới ở mức -4,9 đến -5,2%. Nhiều nền kinh tế lớn và nhiều nước ASEAN được dự báo tăng trưởng âm ở mức sâu. Thí dụ, IMF dự báo Mỹ tăng trưởng -8%; khu vực Euro là -10,2%; Anh là -10,2%; Nhật Bản là -5,8%; Hàn Quốc là -2,1%; Thái Lan là -7,7%, Malaysia là -3,8%.

Với một nền kinh tế hội nhập sâu rộng, độ mở lớn, tính tự chủ và khả năng chống chịu còn hạn chế, Việt Nam không tránh khỏi tác động nặng nề của đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá, dịch tả lợn châu Phi… cũng gây thiệt hại lớn ở nhiều vùng, địa phương; tình hình an ninh Biển Đông diễn biến phức tạp. Trong 6 tháng đầu năm, hầu hết các ngành, lĩnh vực đều bị suy giảm tăng trưởng; nhiều doanh nghiệp buộc phải tạm dừng hoạt động, thu hẹp quy mô; nhiều lao động phải nghỉ luân phiên hoặc mất việc làm. Đời sống của một bộ phận người dân gặp khó khăn. Tốc độ tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm 2020 tăng 1,81%, mức tăng thấp nhất so với cùng kỳ trong hàng chục năm trở lại đây. Lần đầu tiên sau nhiều năm, kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2020, giảm 1,1% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu giảm 3%.

Tuy vậy, Việt Nam vẫn duy trì được các cân đối lớn của nền kinh tế, ổn định vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Việt Nam cũng là một trong số ít các nước vẫn duy trì được hệ số tín nhiệm quốc gia, trong khi đã có trên 90 nước bị hạ bậc tín nhiệm hoặc điều chỉnh triển vọng. Đây có thể coi là một thành công nổi bật, đáng ghi nhận.

Trong bối cảnh nêu trên, thực hiện chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, trong 6 tháng đầu năm, toàn ngành Tài chính đã bám sát tình hình thực tiễn, chủ động đề xuất các giải pháp chính sách tài khoá, góp phần tích cực vào kết quả thực hiện “nhiệm vụ kép” - *vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội*, *đảm bảo đời sống nhân dân* và chuẩn bị điều kiện sẵn sàng cho giai đoạn phục hồi và phát triển sau dịch. Kết quả trên các mặt chủ yếu như sau:

**1. Chủ động điều hành chính sách tài khóa ứng phó với đại dịch Covid-19, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước:**

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính đã sớm xây dựng kế hoạch hành động, phân công cụ thể nhiệm vụ, thời gian cho từng bộ phận, đơn vị thực hiện và chỉ đạo triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm, nhằm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ NSNN năm 2020.

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã chủ động đề xuất trình cấp có thẩm quyền quyết định các giải pháp về tài khóa để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế, trên cơ sở đó có các phương án tương ứng về điều hành NSNN. Cụ thể như sau:

a) Về thu NSNN:

Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Đến hết tháng 6/2020, cơ quan Thuế đã tiếp nhận và xử lý gia hạn nộp tiền thuế và tiền thuê đất cho trên 109 nghìn doanh nghiệp và 40 nghìn hộ, cá nhân kinh doanh, với tổng số tiền hơn 43 nghìn tỷ đồng, thấp hơn so với dự báo (khoảng 180 nghìn tỷ đồng) do khi tính toán tác động dựa trên tình hình thực hiện những tháng cuối năm 2019, chưa dự báo được những khó khăn nghiêm trọng của kinh tế 6 tháng đầu năm 2020.

Bên cạnh đó, đã trình các cấp có thẩm quyền (Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ) quyết định miễn, giảm một số loại thuế, phí và lệ phí với giá trị dự kiến khoảng 20 nghìn tỷ đồng, trong đó:

- Miễn thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng vật tư và thiết bị y tế phục vụ phòng chống dịch Covid-19; vật tư, nguyên liệu đầu vào của các doanh nghiệp da giày, dệt may, chế biến nông, lâm, sản, thủy sản, cơ khí, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp ô tô.

- Nâng mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân cho người nộp thuế và người phụ thuộc;

- Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác có tổng doanh thu chịu thuế năm 2020 không quá 200 tỷ đồng;

- Giảm 30% mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay áp dụng đến hết năm 2020;

- Giảm 50% lệ phí trước bạ, giãn thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020 nhằm kích thích cả sản xuất và tiêu dùng trong nước;

- Miễn lệ phí môn bài đối với hộ gia đình, cá nhân, nhóm cá nhân lần đầu tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm đầu; cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống,...;

- Rà soát, cắt giảm một số khoản phí và lệ phí, như: giảm 70% mức thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp; giảm 67% mức phí công bố thông tin doanh nghiệp; giảm từ 50-70% phí thẩm định cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bưu chính; giảm 50% mức thu phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức tín dụng; giảm 50% mức phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế dự án đầu tư xây dựng; giảm 50% mức thu 20/22 khoản phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán,...

Cùng với đó, Bộ Tài chính đã chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan tập trung tổ chức thực hiện các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2020; tăng cường chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý thu hồi nợ thuế[[1]](#footnote-2); kịp thời thực hiện các biện pháp ưu đãi về chính sách thu theo quy định của cấp có thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng phó với dịch bệnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi từ NSNN.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, giá dầu thô thế giới giảm sâu, kết hợp với việc thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, phí và các khoản thu khác, nên thu NSNN những tháng đầu năm có xu hướng giảm. Tính đến hết tháng 6/2020, tổng thu NSNN ước đạt 668,7 nghìn tỷ đồng, bằng 44,2% dự toán, giảm 10,5% so với cùng kỳ năm 2019[[2]](#footnote-3). Trong đó, thu NSTW ước đạt 41,8% dự toán (cùng kỳ năm 2019 đạt 51,7%); thu NSĐP đạt 47,4% dự toán (cùng kỳ năm 2019 đạt 54,6%), chỉ có 34/63 địa phương thu nội địa đạt trên 50% dự toán, 24/63 địa phương có tăng trưởng thu so với cùng kỳ (cùng kỳ năm 2019, tương ứng là 52/63 và 55/63 địa phương).

b) Về điều hành chi NSNN:

Ngay từ đầu năm, Bộ Tài chính đã ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2020, với những yêu cầu chặt chẽ về thời gian phân bổ, nội dung phân bổ và tổ chức thực hiện dự toán, đảm bảo phù hợp với thực tế, tiết kiệm và phát huy được hiệu quả kinh phí.

Trong điều hành, trước tình hình phức tạp của dịch bệnh, Bộ Tài chính đã chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan ban hành một số chế độ đặc thù đối với những người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch và những người phải cách ly tập trung; phối hợp xây dựng chính sách hỗ trợ cho người dân chịu tác động lớn bởi đại dịch Covid-19; xây dựng cơ chế đảm bảo kinh phí và thu xếp bố trí nguồn NSTW để thực hiện.

Trong bối cảnh thu ngân sách khó khăn, nhưng vẫn phải tăng chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ, Quốc hội yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động điều hành chi NSNN chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, bố trí trong dự toán được giao để thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng; rà soát để cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020, đặc biệt là các khoản chi mua sắm chưa thực sự cần thiết; đồng thời, chưa thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và lương hưu từ ngày 01/7/2020 nhằm chia sẻ khó khăn với nhà nước và người lao động nói chung.

Tổng chi NSNN đến hết tháng 6 ước đạt 729,4 nghìn tỷ đồng, bằng 41,8% dự toán, trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 33,1% dự toán, chi trả nợ lãi đạt 50,3% dự toán, chi thường xuyên đạt 48,2% dự toán. Nhìn chung, công tác điều hành chi NSNN được thực hiện chủ động, đảm bảo chặt chẽ, đúng chính sách, chế độ.

Theo tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đến nay NSNN đã chi khoảng 15,3 nghìn tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, trong đó: chi cho công tác phòng chống dịch là 4,1 nghìn tỷ đồng (riêng NSTW chi khoảng 3,1 nghìn tỷ đồng cho các Bộ Y tế, Quốc phòng, Công an và hỗ trợ cho địa phương); chi hỗ trợ cho hơn 11 triệu đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ khoảng 11,3 nghìn tỷ đồng.

Bên cạnh đó, NSTW đã chi 1.664 tỷ đồng dự phòng năm 2020 để hỗ trợ các địa phương phòng chống dịch tả lợn Châu Phi, khắc phục hậu quả và khôi phục sản xuất sau thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn...). Ngoài ra, thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã xuất cấp 13,6 nghìn tấn gạo dự trữ quốc gia để hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai, cứu trợ, cứu đói cho nhân dân trong dịp giáp hạt đầu năm 2020.

Riêng giải ngân vốn đầu tư, nhờ chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự cố gắng của các bộ, ngành và địa phương, tiến độ giải ngân 6 tháng đầu năm 2020 đạt 33,1% dự toán (trong đó: NSTW đạt 28,6%; NSĐP đạt 30,7%), khá hơn so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 28,6%), trong đó tỷ lệ giải ngân vốn trong nước đạt 32,82%, vốn ngoài nước đạt 10,24% dự toán. So với tổng vốn đầu tư công được phép giải ngân trong năm 2020, bao gồm dự toán chi năm 2020 và dự toán các năm trước chuyển sang, thì tỷ lệ giải ngân 6 tháng đầu năm 2020 mới đạt 28,94%[[3]](#footnote-4).

Bộ Tài chính đã chủ động rà soát, sửa đổi cơ chế kiểm soát thanh toán vốn đầu tư từ tiền kiểm sang hậu kiểm, rút ngắn thời gian kiểm soát từ 7 ngày xuống còn tối đa 4 ngày, đơn giản hóa thủ tục, thúc đẩy giải ngân vốn; tổ chức hội nghị trực tuyến với các bộ và địa phương sơ kết tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm, nhận diện những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài; đồng thời, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình giải ngân và kiến nghị các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2020.

c) Về cân đối ngân sách:

Cân đối NSTW và ngân sách các địa phương 6 tháng đầu năm được đảm bảo. Bộ Tài chính đã chủ động điều hành việc phát hành trái phiếu Chính phủ[[4]](#footnote-5) đảm bảo nguồn thanh toán, chi trả kịp thời các khoản nợ gốc đến hạn và sử dụng hiện quả ngân quỹ nhà nước. Đồng thời, tiếp cận đàm phán một số khoản vay có chi phí thấp từ các tổ chức quốc tế[[5]](#footnote-6) nhằm giảm áp lực vay trong nước. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đang chuẩn bị Kế hoạch vay và trả nợ 5 năm giai đoạn 2021-2025.

Công tác trả nợ được thực hiện đầy đủ, đúng hạn theo cam kết, góp phần củng cố xếp hạng tín nhiệm quốc gia[[6]](#footnote-7). Bên cạnh đó, đã tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát bội chi và vay nợ của NSĐP; siết chặt quản lý vay và bảo lãnh Chính phủ, góp phần giảm nợ công.

Để hạn chế tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến cân đối NSTW và NSĐP, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước[[7]](#footnote-8), trên cơ sở các kịch bản tăng trưởng kinh tế Chính phủ báo cáo Quốc hội, Bộ Tài chính đã dự kiến các phương án cân đối NSNN để báo cáo Chính phủ, trình Quốc hội. Theo đó, trường hợp GDP tăng khoảng 4,5%, bội chi NSNN tăng thêm khoảng 75 nghìn tỷ đồng, tỷ lệ bội chi NSNN không quá 4,73% GDP; trường hợp GDP tăng 3,6%, bội chi NSNN tăng thêm khoảng 90 nghìn tỷ đồng, tỷ lệ bội chi NSNN không quá 5,02% GDP. Tuy nhiên, với cả 2 kịch bản tăng trưởng này, dự kiến bội chi NSNN bình quân 5 năm vẫn không quá 3,9%GDP và nợ công không qua 65%GDP, đảm bảo mục tiêu theo Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 25 của Quốc hội. Trường hợp tăng trưởng kinh tế thấp hơn mức 3,6%, thì mức và tỷ lệ bội chi so GDP có thể cao hơn.

Trên cơ sở đó, Quốc hội đã có Nghị quyết[[8]](#footnote-9) yêu cầu các địa phương chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng. Trường hợp hụt thu và phải chi những khoản chi cần thiết nhưng thiếu nguồn thì sử dụng dự phòng ngân sách, quỹ dự trữ tài chính, tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn hợp pháp khác. Trường hợp sau khi sử dụng tất cả các giải pháp và nguồn lực trên mà còn khó khăn thì Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu về NSNN tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV.

**2. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế:**

Trong 6 tháng đầu năm, đã trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua 03 Nghị quyết tại kỳ họp thứ 9 (Nghị quyết về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp; Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác); trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét 05 Nghị quyết, trong đó 02 Nghị quyết đã được thông qua *(Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân; Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều và biểu mẫu trong phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 343/2017/UBTVQH14)*; trình Chính phủ ban hành 12 Nghị định[[9]](#footnote-10), trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 02 Quyết định[[10]](#footnote-11); đồng thời, ban hành theo thẩm quyền 63 thông tư về lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách, tập trung vào các cơ chế, chính sách về thuế, cắt giảm phí, lệ phí[[11]](#footnote-12) hỗ trợ sản xuất - kinh doanh, quản lý chi NSNN chặt chẽ, hiệu quả, phát triển thị trường tài chính, dịch vụ kế toán, bảo hiểm, quản lý ngân quỹ nhà nước. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đã thường xuyên rà soát, hệ thống hóa danh mục văn bản pháp luật; cập nhật thông tin về văn bản mới ban hành, đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Cơ sở dữ liệu quốc gia; tăng cường tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, chính sách chế độ mới; hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho doanh nghiệp, người dân.

Nhằm đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước[[12]](#footnote-13), Bộ Tài chính đã trình Chính phủ các dự thảo Nghị định về: (i) Sửa đổi, bổ sung quy định chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, đảm bảo chặt chẽ, công khai minh bạch, tối đa hóa lợi ích của Nhà nước, tháo gỡ khó khăn vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn và hạn chế thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn của nhà nước; (ii) Chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.

Nhìn chung, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế của Bộ Tài chính trong 6 tháng đầu năm 2020 được thực hiện chủ động, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, đảm bảo chất lượng, góp phần thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính – NSNN, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

**3. Công tác quản lý giá, thị trường tài chính:**

*a) Công tác quản lý giá:*

Trong 6 tháng đầu năm, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, tác động đến giá cả và tâm lý tiêu dùng của người dân, Bộ Tài chính đã chủ động phối hợp các bộ, ngành và địa phương triển khai các giải pháp tăng cường bình ổn giá, nhất là các mặt hàng khẩu trang y tế, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ phòng chống dịch, lương thực, thực phẩm và các mặt hàng là đầu vào cho sản xuất - kinh doanh do Nhà nước định giá (xăng dầu, điện[[13]](#footnote-14), dịch vụ hàng không[[14]](#footnote-15),...); đẩy mạnh kiểm tra chấp hành pháp luật về giá trong các hoạt động kê khai, tham vấn giá, xử lý các sai phạm trong quản lý, điều hành giá.

Các bộ, ngành, địa phương cũng đã tích cực tổ chức theo dõi sát diễn biến cung, cầu hàng hóa; giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp nhằm kiểm soát tốt mặt bằng giá cả, kiểm soát việc tăng giá đột biến, bất hợp lý; tăng cường kiểm tra giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

Nhờ vậy, chỉ số giá tiêu dùng CPI quý II/2020 giảm 1,87% so với quý trước. So với cùng kỳ năm 2019, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 6 tháng tăng 4,19%, chỉ số lạm phát cơ bản bình quân tăng 2,81%.

*b) Quản lý thị trường tài chính:*

- Đối với thị trường chứng khoán: Đã tích cực triển khai xây dựng 04 Nghị định và 11 thông tư; đồng thời, nghiên cứu, xây dựng Đề án phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam đến năm 2030.

Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển thị trường, như giảm giá và miễn hoàn toàn không thu phí đối với một số dịch vụ áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán nhằm hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ mua cổ phiếu quỹ của doanh nghiệp từ 7 ngày xuống còn 24 giờ; tiếp tục cơ cấu lại các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ theo lộ trình; nghiên cứu, xây dựng bộ chỉ số phục vụ triển khai sản phẩm mới cho thị trường phái sinh... Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát[[15]](#footnote-16), đảm bảo sự phát triển ổn định của thị trường và phấn đấu nâng hạng thị trường từ ngoại biên (Frontier market) lên hạng thị trường mới nổi (Emerging Market) trong các bảng xếp hạng MSCI và FTSE.

Tính đến hết ngày 30/6/2020, chỉ số Vn-INDEX đạt 825,11 điểm, giảm 14,1% so với cuối năm 2019, quy mô thị trường chứng khoán đạt 3.894 nghìn tỷ đồng, tương đương 64,5% GDP, giảm 11,2% so với cuối năm 2019 (mục tiêu Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011-2020 đạt 70% GDP vào năm 2020).

- Đối với thị trường bảo hiểm: Đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới[[16]](#footnote-17); tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi); hoàn thiện dự thảo Nghị định về triển khai bảo hiểm vi mô của các tổ chức chính trị - xã hội; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh mục tài sản công phải mua bảo hiểm cho rủi ro bão, lũ, lụt; xây dựng Đề án thí điểm bảo hiểm bảo lãnh thông quan. Đồng thời, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng kết, đánh giá kết quả triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm, thị trường bảo hiểm tiếp tục tăng trưởng khá: tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 82,8 nghìn tỷ đồng, tăng 16,3% so cùng kỳ năm 2019; tổng giá trị tài sản của các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm đạt 508,8 nghìn tỷ đồng, tăng 20,2%; đầu tư trở lại nền kinh tế 408,7 nghìn tỷ đồng, tăng 19,2%; chi trả quyền lợi bảo hiểm khoảng 22,6 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% so với cùng kỳ năm 2019.

**4. Về cải cách hành chính, sắp xếp lại tổ chức bộ máy:**

*a) Về cải cách hành chính:*

Triển khai nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về cải cách hành chính, Bộ Tài chính đã ban hành:

- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 bám sát 7 nội dung của công tác cải cách hành chính, với 50 nhóm nhiệm vụ tương ứng với 180 sản phẩm/ hoạt động đầu ra cụ thể [[17]](#footnote-18);

- Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020[[18]](#footnote-19);

- Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020[[19]](#footnote-20), với nhiều giải pháp đồng bộ, toàn diện nhằm cải thiện các chỉ số về nộp thuế, chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới và chỉ số vốn hóa thị trường chứng khoán, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

- Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025[[20]](#footnote-21).

Kết quả 6 tháng đầu năm, Bộ Tài chính đã triển khai 103/180 nhiệm vụ/hoạt động cải cách hành chính năm 2020; rà soát, bãi bỏ 28 thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung 35 thủ tục và ban hành mới 30 thủ tục trong các lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc, công sản, kế toán, kiểm toán; thực hiện công khai, cập nhật kịp thời lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định, đạt 951/951 thủ tục, đạt 100% kế hoạch; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung 129 chế độ báo cáo định kỳ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện báo cáo; đồng thời, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính[[21]](#footnote-22).

Những nỗ lực cải cách hành chính của Bộ Tài chính trong thời gian qua, đặc biệt là trong lĩnh vực thuế, hải quan, đã được cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đánh giá cao. Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến ngày 19/5/2020 công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2019 (PAR index 2019) và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019 (SIPAS 2019), Bộ Tài chính tiếp tục giữ vị trí thứ 2/17 bộ, cơ quan ngang bộ, với 94,77/100 điểm, tăng 4,58 điểm so với năm 2018.

*b) Về xây dựng Chính phủ điện tử:*

Đẩy mạnh triển khai xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP năm 2015 của Chính phủ, Bộ Tài chính tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử hóa trong lĩnh vực tài chính, thuế, hải quan; vận hành, kết nối phần mềm quản lý văn bản (eDocTC) để gửi, nhận văn bản thông qua trục liên thông văn bản quốc gia với 95 cơ quan, đơn vị, đảm bảo thông suốt, đồng bộ.

Đến hết tháng 6/2020, tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính là 951, trong đó đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho 560 thủ tục (đạt tỷ lệ 59%). Số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đã thực hiện là 351 thủ tục, đạt tỷ lệ 37%, vượt mục tiêu 30% đặt ra theo Nghị quyết 17/NQ-CP năm 2019 của Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử. Dự kiến đến hết năm 2020 tăng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của Bộ Tài chính từ 560 lên 634 dịch vụ (đạt 67%).

Trong lĩnh vực thuế, hệ thống khai thuế điện tử đã được triển khai đến 100% Chi cục thuế tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, với 99,6% số doanh nghiệp tham gia; số doanh nghiệp đăng ký tham gia dịch vụ nộp thuế điện tử đạt 99,1%; thực hiện hoàn thuế điện tử đạt 96,8%; triển khai thí điểm cấp hóa đơn điện tử có xác thực tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; triển khai dịch vụ khai nộp thuế điện tử đối với cá nhân (hoạt động cho thuê nhà), dịch vụ nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe máy điện tử.

Trong lĩnh vực hải quan, đã thực hiện thủ tục hải quan điện tử tại tất cả các đơn vị hải quan thông qua hệ thống VNACSS/VCIS; triển khai cổng thanh toán điện tử tại tất cả các Cục hải quan; triển khai hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khai hàng hóa điện tử (e-Manifest) tại các cảng biển,... Kết nối 13/14 bộ, ngành, với 198 thủ tục hành chính được thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia và trên 39 nghìn doanh nghiệp tham gia. Trao đổi chứng nhận xuất xứ (C/O) điện tử mẫu D với các nước ASEAN qua Cơ chế một cửa ASEAN[[22]](#footnote-23).

*c) Về sắp xếp, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả:*

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tài chính đã thực hiện cắt giảm 89 đầu mối cấp phòng thuộc Tổng cục Thuế và các Cục thuế; giải thể 06 Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

Lũy kế từ năm 2018 đến nay, đã rà soát, sắp xếp bộ máy, cắt giảm được 2.985 đầu mối hành chính, giảm 2.044 công chức giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp tổ/đội trở lên; giảm 09 đơn vị sự nghiệp công lập (từ 36 xuống còn 27 đơn vị).

Nhờ sự chỉ đạo, quán triệt từ trên xuống, sự chuẩn bị chu đáo cả về thể chế, tổ chức, con người, kỹ thuật, phương tiện, điều kiện làm việc... nên quá trình sắp xếp bộ máy, cắt giảm đầu mối cơ bản diễn ra suôn sẻ, các nhiệm vụ chính trị được diễn ra thông suốt, không gây ách tắc, cản trở.

**5. Công tác quản lý sử dụng tài sản công; thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách:**

*a) Quản lý sử dụng tài sản công:*

Căn cứ Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Bộ Tài chính đã ban hành kế hoạch hành động thực hiện; ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước.

Như vậy, đến nay Bộ Tài chính đã hoàn thành công tác xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó trình ban hành 17 Nghị định, 01 Quyết định và 01 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và ban hành 09 thông tư theo thẩm quyền.

Trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tài chính cũng đã đề nghị các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế rà soát, xác định số lượng ô tô phục vụ theo chức danh, ô tô phục vụ công tác chung, ô tô chuyên dùng theo quy định; phối hợp sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc trung ương quản lý.

Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai dự án nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, qua đó tổng hợp, quản lý toàn diện các tài sản công; nghiên cứu xây dựng hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công, đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, xử lý tài sản công.

*b) Về công tác thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách:*

Trong 6 tháng đầu năm,Bộ Tài chính đã thực hiện 25.595 cuộc thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý thu, chi ngân sách; quản lý, sử dụng vốn đầu tư; quản lý giá, chứng khoán; kiểm tra 258.851 hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp; điều tra chống buôn lậu bắt giữ, xử lý 5.320 vụ vi phạm trong lĩnh vực hải quan. Qua đó, kiến nghị xử lý tài chính 29.358 tỷ đồng, trong đó kiến nghị thu nộp NSNN 12.335 tỷ đồng (đã thu nộp 6.011 tỷ đồng); giảm lỗ, giảm khấu trừ và xử lý tài chính khác 17.022 tỷ đồng[[23]](#footnote-24).

Đồng thời, đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chấn chỉnh công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng, công tác đấu thầu…, góp phần tăng cường ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, cá nhân và doanh nghiệp, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính.

**6. Về công tác hợp tác quốc tế và tài chính đối ngoại:**

Tiếp tục thực hiện cam kết cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong khuôn khổ 15 Hiệp định thương mại tự do (FTA); tích cực tham gia đàm phán các hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Israel (VIFTA), Hiệp định Thương mại Việt Nam và Khối 04 nước Bắc Âu (VN-EFTA), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Anh.

Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác tài chính trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+3, APEC, G20, OECD. Chuẩn bị các công việc với vai trò Chủ tịch ASEAN, chủ động đề xuất điều chỉnh chủ đề hội thảo, tham luận, giãn thời điểm tổ chức một số hội nghị do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Đồng thời, tích cực tham gia các diễn đàn quốc tế do Liên hợp quốc, Ngân hàng Thế giới, Quỹ tiền tệ thế giới tổ chức; cập nhật các đánh giá, khuyến nghị của các tổ chức tài chính quốc tế về tình hình kinh tế vĩ mô, điều chỉnh chính sách tài khóa đối với Việt Nam để ứng phó với tác động của đại dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường thu hút đầu tư trong nước, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh.

***Đánh giá chung,*** trong bối cảnh hết sức khó khăn, ngành Tài chính đã quyết tâm, nỗ lực phấn đấu, tập trung thực hiện đầy đủ, đồng bộ các giải pháp tài chính - NSNN đã đề ra; điều hành thu, chi ngân sách chủ động ứng phó với dịch bệnh; kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN và nợ công trong phạm vi Quốc hội cho phép; góp phần quan trọng thực hiện “nhiệm vụ kép” - *vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội*, *đảm bảo đời sống nhân dân*; duy trì được mức tăng trưởng kinh tế cao hơn so với nhiều nước trên thế giới, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế.

## Phần II

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH**

**NHÀ NƯỚC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

Hiện nay, tình hình dịch bệnh trong nước đã cơ bản được kiểm soát, nhưng diễn biến dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới còn rất phức tạp, khó lường. Tác động của đại dịch Covid-19 tới nền kinh tế thế giới, đặc biệt là các đối tác kinh tế lớn của Việt Nam ngày càng nghiêm trọng[[24]](#footnote-25).

Việc Việt Nam là một trong những nước đầu tiên sớm kiểm soát được tình hình dịch đã giúp chúng ta có điều kiện đưa hoạt động của nhiều doanh nghiệp và cuộc sống của người dân dần trở lại bình thường, giảm thiểu tác động bất lợi về kinh tế - tài chính và trật tự an toàn xã hội, mở ra cơ hội để thu hút, đón các dòng vốn đầu tư trong khu vực và trên thế giới.

Tuy nhiên, với mức tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm chỉ đạt 1,81%, kim ngạch cả xuất và nhập khẩu đều giảm so với cùng kỳ, thì khả năng đạt được các mục tiêu tăng trưởng theo các kịch bản Chính phủ đã báo cáo Quốc hội là hết sức khó khăn, từ đó ảnh hưởng đến cân đối thu-chi NSNN.

Để phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và NSNN năm 2020 đã được Quốc hội quyết định, đòi hỏi nỗ lực phấn đấu rất lớn của các ngành, các cấp từ trung ương đến địa phương trong việc tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, từ nay đến cuối năm cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng chủ yếu sau:

**1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, tăng cường thu hút vốn đầu tư cho phát triển kinh tế:**

Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp tài khoá, kể cả các giải pháp về thuế, phí để trình cấp có thẩm quyền quyết định, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Đồng thời, tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp về tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ, giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân bị ảnh hưởng của dịch Covid-19. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất - kinh doanh, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, bãi bỏ, đơn giản hoá các điều kiện kinh doanh.

Tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa phương thức quản lý; mở rộng phạm vi hoàn thuế điện tử; mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử. Triển khai hiệu quả hệ thống hải quan điện tử; đẩy mạnh phối hợp thu qua ngân hàng; tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

**2. Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2020; quyết tâm thu đạt mức cao nhất dự toán Quốc hội quyết định:**

Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường công tác quản lý thu, nắm chắc nguồn thu; chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thuế, phí hỗ trợ cho doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh; quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu. Đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế. Phấn đấu tăng thu đạt mức cao nhất dự toán Quốc hội giao.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; phấn đấu số nợ thuế đến ngày 31/12/2020 giảm xuống dưới 5% so với số thực thu NSNN năm 2020. Đôn đốc thu kịp thời các khoản thu theo kiến nghị, kết luận của các cơ quan kiểm toán, thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

**3. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN:**

Các bộ, ngành, địa phương quản lý chi NSNN chặt chẽ, theo dự toán. Thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Y tế, kinh phí thực hiện năm chủ tịch ASEAN 2020, năm chủ tịch AIPA và các hoạt động ngoại giao quốc gia khác của Bộ Ngoại giao).

Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm cả kế hoạch năm 2019 chuyển sang). Đồng thời tranh thủ, đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư nước ngoài, để hỗ trợ tăng trưởng của nền kinh tế. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; không để phát sinh mới nợ đọng xây dựng cơ bản.

Các địa phương chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách địa phương, nguồn cải cách tiền lương còn dư và các nguồn lực hợp pháp khác để đảm bảo các nhiệm vụ chi quan trọng, trong đó có nhiệm vụ phòng, chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ cấp bách khác theo quy định. Trường hợp đánh giá khả năng hụt thu cân đối ngân sách địa phương, sau khi sử dụng các nguồn lực nêu trên nhưng vẫn không đảm bảo được cân đối ngân sách địa phương thì rà soát, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, đảm bảo không tăng bội chi ngân sách địa phương so với mức Quốc hội đã quyết định.

**4. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia, nợ của chính quyền địa phương:**

Chủ động trong công tác quản lý nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương, đảm bảo an toàn nợ công. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ, nhất là đối với các hiệp định vay mới, vay nước ngoài, vay có bảo lãnh của Chính phủ.

Kiểm soát chặt chẽ nợ công, bao gồm nợ có bảo lãnh của Chính phủ, nợ chính quyền địa phương; thực hiện các giải pháp phù hợp huy động vốn cho NSNN và cho đầu tư phát triển, kết hợp với việc cơ cấu lại danh mục nợ công.

**5. Tăng cường công tác quản lý giá, thị trường; tiếp tục phát triển đồng bộ các loại hình thị trường tài chính:**

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý giá; thực hiện quản lý theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước đối với các mặt hàng quan trọng, nhà nước còn định giá, bình ổn giá (như: xăng dầu, khí, điện, dịch vụ sự nghiệp công,...), phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2020, đảm bảo tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI dưới 4%. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm.

Phát triển đa dạng các định chế tài chính, tổ chức dịch vụ kế toán, kiểm toán, thẩm định giá, xếp hạng tín nhiệm; tăng cường công tác quản lý thị trường; tiến tới hình thành các trung tâm tài chính ở các khu đô thị lớn.

**6. Đẩy mạnh tái cấu trúc, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước:**

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn theo Nghị quyết số 12-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII); triển khai xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, nhằm nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và công khai, minh bạch hoạt động của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn.

**7. Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hiệu lực, hiệu quả và đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công:**

Tích cực triển khai đổi mới sắp xếp lại tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đã đề ra; hoàn thiện khung khổ pháp lý chuyển đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần.

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập, đảm bảo cùng với việc điều chỉnh giá, phải nâng cao chất lượng, số lượng dịch vụ công.

**8. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong thu, chi NSNN, đầu tư XDCB, quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên, khoáng sản,...; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán:**

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 8/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về NSNN.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính trong xây dựng pháp luật, thực thi công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên.

**9. Chủ động hợp tác, hội nhập tài chính quốc tế:**

Tiếp tục tích cực tham gia các hoạt động hợp tác tài chính khu vực và quốc tế. Thực hiện đồng bộ các giải pháp hội nhập và hợp tác tài chính quốc tế nhằm tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp, gián tiếp từ nước ngoài, thu hút có hiệu quả nguồn vốn ODA và các nguồn vốn trung và dài hạn phục vụ phát triển sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế.

Tiếp tục thực hiện lộ trình cắt giảm thuế trong khuôn khổ các FTA đã ký. Chủ động đánh giá tác động của các FTA đến thu NSNN để chủ động giải pháp điều hành.

**10. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021, kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2021-2023:**

Căn cứ chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, địa phương tập trung hướng dẫn, chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN ở bộ, ngành, địa phương mình; tổ chức đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2020 và cả 5 năm 2016-2020; trên cơ sở đó, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu để xây dựng dự toán NSNN năm 2021 và kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2021-2023 tích cực, đáp ứng tốt các mục tiêu phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương; động viên vào ngân sách ở mức hợp lý, chi tiêu trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; bội chi NSNN và nợ công trong phạm vi Quốc hội cho phép; tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại NSNN theo đúng định hướng đã đề ra; đảm bảo cân đối ngân sách trong trung hạn.

*Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – NSNN 6 tháng đầu năm và kế hoạch triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.*

*Bộ Tài chính tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của Quốc hội, sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, địa phương và nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể cán bộ công chức toàn ngành Tài chính, chúng ta nhất định sẽ vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ tài chính – NSNN năm 2020 ở mức cao nhất, góp phần hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch tài chính 5 năm 2016-2020, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai các kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025./.*

**BỘ TÀI CHÍNH**

1. Trong 6 tháng đầu năm, cơ quan Thuế đã thực hiện 23,8 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra và kiểm tra 258,85 nghìn hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp. Qua đó, kiến nghị xử lý 26,88 nghìn tỷ đồng, trong đó thu vào NSNN 10 nghìn tỷ đồng (đã thu nộp 4,5 nghìn tỷ đồng), giảm lỗ 16,3 nghìn tỷ đồng; tích cực thu hồi 14,92 nghìn tỷ đồng thuế nợ đọng từ năm trước chuyển sang.

   Cơ quan Hải quan đã thực hiện 1.016 cuộc kiểm tra (trong đó 938 cuộc kiểm tra sau thông quan), kiến nghị xử lý thu vào NSNN 1,2 nghìn tỷ đồng (đã thu nộp 1,15 nghìn tỷ đồng); chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng bắt giữ 5.320 vụ vi phạm trong lĩnh vực hải quan, xử lý thu vào NSNN 213 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-2)
2. Trong đó: (i) thu nội địa đạt 44,1% dự toán (cùng kỳ năm 2019 đạt 51,2%), giảm 7,1%; (ii) thu dầu thô đạt 59,7% dự toán, giảm 28,7%; (iii) thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 43,1% dự toán, giảm 22,3% so cùng kỳ năm 2019. [↑](#footnote-ref-3)
3. Tính cả số kế hoạch năm 2019 chuyển sang và số kế hoạch giao bổ sung trong năm 2020 (bao gồm kế hoạch địa phương giao tăng so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm), số giải ngân 6 tháng đạt 169,34 nghìn tỷ đồng, đạt 28,94% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-4)
4. Đến hết ngày 30/6/2020, đã thực hiện phát hành 96,1 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ (bao gồm 9.090 tỷ đồng nhận nợ với Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo Nghị quyết của Quốc hội), với kỳ hạn bình quân 14,01 năm, lãi suất bình quân 2,99%/năm (bình quân năm 2019 là 4,51%/năm). [↑](#footnote-ref-5)
5. Như: Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Thế giới (WB), Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA),… [↑](#footnote-ref-6)
6. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, trong 6 tháng đầu năm 2020, có trên 90 quốc gia bị các tổ chức xếp hạng tín nhiệm hạ bậc/xem xét hạ bậc hoặc điều chỉnh triển vọng. Riêng Việt Nam, ngày 08/4/2020, Fitch đã quyết định giữ nguyên hệ số tín nhiệm quốc gia ở mức BB và điều chỉnh triển vọng từ tích cực sang ổn định; ngày 21/5/2020, S&P đã tiếp tục duy trì xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam ở mức BB, triển vọng ổn định; trong tháng 5/2020, Moody’s cũng giữ nguyên hệ số tín nhiệm của Việt Nam. [↑](#footnote-ref-7)
7. Theo quy định tại Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước, khi thu NSNN dự kiến giảm lớn, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh giảm một số khoản chi NSNN để lập lại cân đối NSNN. [↑](#footnote-ref-8)
8. Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV. [↑](#footnote-ref-9)
9. Nghị định số 07/2020/NĐ-CP ngày 05/01/2020; Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020; Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020; Nghị định số 39/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020; Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020; Nghị định số 46/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020; Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020; Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020; Nghị định số 64/2020/NĐ-CP ngày 10/6/2020; Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020; Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020; Nghị định số 70/2020/NĐ-CP ngày 28/6/2020. [↑](#footnote-ref-10)
10. Quyết định số 16/2020/QĐ-TTg ngày 15/5/2020; Quyết định số 11/2020/QĐ-TTg ngày 30/3/2020. [↑](#footnote-ref-11)
11. Như: phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; phân bổ và sử dụng mã, số viễn thông; cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng; xây dựng; kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa, thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện và khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thuỷ văn; chứng khoán; ... [↑](#footnote-ref-12)
12. Trong 6 tháng đầu năm, chỉ có 03 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa, các tập đoàn, tổng công ty thực hiện thoái vốn 688 tỷ đồng, thu về 1.362 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-13)
13. Giữ ổn định so với mức giá điều chỉnh từ ngày 20/3/2019. Bộ Công Thương đã có văn bản hướng dẫn Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc miễn, giảm tiền điện cho một số đối tượng khách hàng trong 3 tháng (3, 4, 5/2020) để tháo gỡ khó khăn do tác động của dịch Covid-19. [↑](#footnote-ref-14)
14. Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam (ACV) có phương án miễn, giảm giá một số dịch vụ hàng không cho tất cả các hãng hàng không đang sử dụng dịch vụ tại các cảng hàng không của ACV, áp dụng từ ngày 01/3/2020 đến hết tháng 8/2020. [↑](#footnote-ref-15)
15. Tính đến ngày 08/6/2020, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành 185 quyết định xử phạt đối với 56 tổ chức và 129 cá nhân vi phạm, với tổng số tiền xử phạt gần 10 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-16)
16. Thay thế Nghị định số 103/2008/NĐ-CP ngày 16/9/2008 và Nghị định số 214/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-17)
17. Quyết định số 2763/QĐ-BTC ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-18)
18. Quyết định số 2810/QĐ-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-19)
19. Quyết định số 17/QĐ-BTC ngày 03/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-20)
20. Quyết định số 803/QĐ-BTC ngày 01/06/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. [↑](#footnote-ref-21)
21. Đến nay đã thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 163/190 điều kiện theo kế hoạch, tổng số điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính còn hiệu lực là 299 điều kiện. [↑](#footnote-ref-22)
22. Đến nay, tổng số C/O mẫu D Việt Nam nhận được từ các nước là hơn 227 nghìn, Việt Nam gửi sang các nước là gần 385 nghìn qua Cơ chế một cửa ASEAN. [↑](#footnote-ref-23)
23. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

    - Thanh tra Bộ Tài chính triển khai 16 cuộc thanh tra, kiểm tra; kiến nghị xử lý về tài chính 210,8 tỷ đồng, trong đó kiến nghị thu nộp NSNN 65,7 tỷ đồng (đã thu nộp 83 tỷ đồng, bao gồm cả các khoản đã kiến nghị thu từ năm trước), giảm trừ dự toán, không cấp phát, giảm thanh quyết toán, không thanh toán kinh phí 30 tỷ đồng; xử lý tài chính khác 115 tỷ đồng.

    - Cơ quan Thuế đã thanh tra, kiểm tra 23.793 cuộc tại doanh nghiệp, kiểm tra 258.851 hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp; qua đó kiến nghị xử lý 26.880 tỷ đồng, trong đó thu vào NSNN 10.000 tỷ đồng (đã thu nộp 4.523 tỷ đồng), giảm lỗ, giảm khấu trừ 16.877 tỷ đồng.

    - Cơ quan Hải quan đã thực hiện 488 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó kiểm tra sau thông quan 451 cuộc; qua đó kiến nghị xử lý thu nộp NSNN 703 tỷ đồng (đã thu nộp 715 tỷ đồng, bao gồm cả các khoản đã kiến nghị thu từ năm trước). Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; thực hiện thành công nhiều chuyên án, bắt giữ 5.320 vụ vi phạm trong lĩnh vực hải quan, xử lý thu vào NSNN 213 tỷ đồng; cơ quan Hải quan đã ban hành quyết định khởi tố 11 vụ án hình sự và chuyển các cơ quan khác khởi tố 24 vụ.

    - Các cơ quan Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Cục Quản lý và giám sát bảo hiểm cũng tích cực triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đã đề ra. Qua đó phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm. [↑](#footnote-ref-24)
24. Trong báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2020, IMF dự báo kinh tế thế giới năm 2020 tăng trưởng -4,9%, trong đó: Mỹ là -8%; khu vực đồng Euro là -10,2%; Anh là -10,2%; Nhật Bản là -5,8%; Hàn Quốc là -2,1%; Trung Quốc là 1%; Ấn Độ là -4,5%; Thái Lan là -7,7%, Malaysia là -3,8%, Phillipines là -3,6%; Indonesia là -0,3%. [↑](#footnote-ref-25)